

Số: 37 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 17 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình và kết quả thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Công văn số 499/BLĐTBXH-VPQGGN ngày 12/02/2025 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc báo cáo kết quả triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát chuẩn bị họp Phiên thứ III Ban Chỉ đạo Trung ương; UBND tỉnh Quảng Ngãi tổng hợp, báo cáo tình hình và kết quả xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

1. Công tác thành lập Ban Chỉ đạo các cấp

- Cấp tỉnh: Thành lập Ban Chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 1637-QĐ/TU ngày 21/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Cấp huyện: Có 13/13 huyện, thị xã, thành phố thành lập Ban Chỉ đạo cấp huyện.

- Cấp xã: 170/170 xã, phường, thị trấn thành lập Ban Chỉ đạo cấp xã.

2. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát

a) Công tác xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát

- Cấp tỉnh: Ban Chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh ban hành Kế hoạch số 04-KH/BCĐ ngày 12/11/2024; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 15/11/2022 về việc triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh đến năm 2025.

- Cấp huyện: 13/13 huyện, thị xã, thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện.

- Cấp xã: có 170/170 xã, phường, thị trấn ban hành Kế hoạch.

b) Tổ chức triển khai thực hiện

- UBND tỉnh: Phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức 01 buổi lễ phát động vận động ủng hộ xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh vào ngày 28/11/2024; ban hành Quyết định số 885/QĐ-UBND ngày 23/7/2024 về việc triển khai thực hiện phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong năm 2025; ban hành Quyết định số 77/QĐ-UBND ngày 22/01/2025 về việc phân bổ kinh phí thực hiện chính sách nhà ở cho người có công cách mạng và thân nhân liệt sĩ cho các địa phương thực hiện; ban hành Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 phê duyệt Đề án hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo sửa chữa nhà ở cho người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh: Đã ban hành Công văn số 261/MTTQ-BTT ngày 25/11/2024 hướng dẫn, triển khai và giao chỉ tiêu vận động nguồn lực (ngoài ngân sách); Ban Vận động Quỹ “vì người nghèo” tỉnh ban hành Quyết định số 58/QĐ-BVĐ ngày 21/01/2025 phân bổ kinh phí huy động hợp pháp cho địa phương thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh.

- Trong thời gian qua, thành viên Ban Chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát tỉnh đã tổ chức kiểm tra tình hình triển khai thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát tại các địa phương trên địa bàn 13 huyện, thị xã, thành phố; qua đó, kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (*cơ quan thường trực Ban chỉ đạo tỉnh*) phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường thường xuyên theo dõi, đôn đốc tiến độ triển khai Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát tại các huyện, thị xã, thành phố; trong đó, tập trung theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn huyện Ba Tư để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát trước ngày 11/3/2025 để chào mừng kỷ niệm 80 năm Ngày khởi nghĩa Ba Tư (11/3/1945 – 11/3/2025).

- Sở Xây dựng đã ban hành 03 mẫu nhà điển hình và đã phổ biến cho các địa phương để triển khai thực hiện.

- 13/13 huyện, thị xã thành phố đã phê duyệt danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu hỗ trợ nhà ở thuộc Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát. Đồng thời, đang tiếp tục tổ chức rà soát đối tượng theo tiêu chí nhà tạm, nhà dột nát quy định tại Quyết định số 55/QĐ-BXD ngày 20/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. 13/13 huyện, thị xã, thành phố cũng đã tổ chức Lễ phát động vận động ủng hộ xóa nhà tạm, nhà dột nát. Cấp huyện, cấp xã đã thành lập Tổ dân vận để vận động nhân lực xây dựng, sửa chữa nhà ở cho hộ dân trên địa bàn. Trong quá trình triển khai hỗ trợ sửa chữa, xây mới nhà cho các đối tượng, các lực lượng quân đội, công an, đoàn thanh niên,... đã tích cực hỗ trợ nhân công để triển khai thực hiện.

- Công tác tuyên truyền được tổ chức thực hiện thường xuyên, liên tục hàng tháng, cụ thể: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã xây dựng và phát sóng hơn 100 tin, phóng sự và tiểu mục tuyên truyền về phong trào xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh; Báo Quảng Ngãi xây dựng và đưa tin mỗi tháng trên 10 bài và tổ chức 01 cuộc thi viết về phong trào xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh trên Báo Quảng Ngãi; công tác tuyên truyền chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát cũng được tổ chức ở cấp huyện, cấp xã, đặc biệt là ở thôn, tổ dân phố thông qua các cuộc họp chi bộ thôn, tổ dân phố và khu dân cư. Qua đó, phong trào xóa nhà tạm, nhà dột nát được các cấp ủy, chính quyền đặc biệt quan tâm chỉ đạo thực hiện, người dân đồng tình ủng hộ nên quá trình triển khai thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát được thuận lợi.

3. Kết quả rà soát đối tượng, thực hiện và huy động nguồn lực

a) Kết quả rà soát đối tượng có nhu cầu hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở năm 2025

Đến nay toàn tỉnh có **6.570** hộ có nhu cầu hỗ trợ nhà ở, trong đó, số hộ cần xây mới nhà ở: 4.297 hộ, số hộ cần sửa chữa nhà ở 2.273 hộ, với kinh phí 326.010 triệu đồng. Trong đó, ngân sách nhà nước 155.347 triệu đồng (*ngân sách trung ương 130.900 triệu đồng, ngân sách địa phương 24.447 triệu đồng*), kinh phí huy động hợp pháp 170.663 triệu đồng (*chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm*), cụ thể:

- Nhà ở thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 1.478 hộ, trong đó, số hộ cần xây mới nhà ở 1.063 hộ, số hộ cần sửa chữa nhà ở 415 hộ; với kinh phí 76.230 triệu đồng. Trong đó, ngân sách nhà nước 58.443 triệu đồng (*ngân sách Trung ương 50.820 triệu đồng, ngân sách địa phương 7.623 triệu đồng*), kinh phí huy động hợp pháp 17.787 triệu đồng.

Định mức hỗ trợ 60 triệu đồng/hộ xây mới, 30 triệu đồng/hộ sửa chữa (*trong đó ngân sách nhà nước 46 triệu đồng/hộ xây mới nhà ở, 23 triệu đồng/hộ sửa chữa nhà ở; kinh phí huy động hợp pháp hỗ trợ thêm 14 triệu đồng/hộ xây mới nhà ở, 7 triệu đồng/hộ sửa chữa nhà ở*).

(*Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm*)

- Nhà ở thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng hộ bào dân tộc thiểu số và miền núi: 799 hộ cần xây mới nhà ở (*không có hộ có nhu cầu sửa chữa nhà ở*); với kinh phí 47.940 triệu đồng. Trong đó, ngân sách nhà nước 36.754 triệu đồng (*ngân sách trung ương 31.960 triệu đồng, ngân sách địa phương 4.794 triệu đồng*), kinh phí huy động hợp pháp 11.186 triệu đồng.

Định mức hỗ trợ 60 triệu đồng/hộ xây mới (*trong đó, ngân sách nhà nước 46 triệu đồng/hộ xây mới nhà ở; kinh phí huy động hợp pháp hỗ trợ thêm 14 triệu đồng/hộ xây mới nhà ở*).

(*Chi tiết theo Phụ lục 03 đính kèm*).

- Nhà ở cho người có công cách mạng và thân nhân liệt sỹ: 1.379 hộ, trong đó số hộ cần xây mới nhà ở 626 hộ, hộ có nhu cầu sửa chữa nhà ở 753 hộ; với kinh phí 60.150 triệu đồng. Trong đó, ngân sách trung ương 48.120 triệu đồng, ngân sách địa phương 12.030 triệu đồng.

(*Chi tiết theo Phụ lục 04 đính kèm*).

- Nhà ở Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát: 2.914 hộ, trong đó số hộ có nhu cầu xây mới nhà ở 1.809 hộ, số hộ có nhu cầu sửa chữa nhà ở 1.105 hộ; với kinh phí huy động hợp pháp 141.690 triệu đồng.

(*Chi tiết theo Phụ lục 05 đính kèm*).

b) Kết quả huy động nguồn lực:

- Tính đến ngày 14/02/2025, đã có 28 cơ quan, địa phương, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh; cán bộ và nhân dân trên địa bàn tỉnh **đăng ký ủng hộ** với tổng kinh phí là **242,38 tỷ đồng** (Trong đó: Có 15 cơ quan, địa phương, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đăng ký ủng hộ, với kinh phí 217,78 tỷ đồng; Cán bộ và nhân dân các địa phương trên địa bàn tỉnh đăng ký ủng hộ, với kinh phí 24,6 tỷ đồng). Đến nay, UBNDTTQVN tỉnh đã tiếp nhận **32.283,9** triệu đồng từ các cơ quan, doanh nghiệp.

- Kinh phí 5% tiết kiệm chi thường xuyên năm 2024 là **63.334,13** triệu đồng, trong đó khối tỉnh 35.548,73 triệu đồng, khối huyện 27.785,4 triệu đồng.¹

- Các địa phương huy động và đã tiếp nhận kinh phí của các cơ quan, doanh nghiệp và cá nhân **2.248,4** triệu đồng.

c) Kết quả thực hiện và xác định thời gian hoàn thành

- Kết quả thực hiện xây dựng và sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 là 1.727 hộ, trong đó xây mới nhà ở 1.387 hộ, sửa chữa nhà ở cho 340 hộ.

Năm 2025, thực hiện và hoàn thành trước 31/12/2025 với số hộ dự kiến hoàn thành 2.277 hộ. Trong đó, xây mới 1.862 hộ, sửa chữa 415 hộ.

- Đối với Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát: Đến nay đã khởi công xây mới và sửa chữa nhà ở là 400 nhà. Trong đó, đã hoàn thành 233 nhà (xây mới: 100 nhà, sửa chữa: 133 nhà); đang thi công 167 nhà (xây mới 144 nhà, sửa chữa 23 nhà). Số nhà còn lại 2.514 nhà dự kiến hoàn thành trước 31/12/2025 (xây mới 1.565 nhà, sửa chữa 949 nhà). Riêng, đối với huyện Ba Tơ hoàn thành trước ngày 11/3/2025 (Kỷ niệm 80 năm Ngày khởi nghĩa Ba Tơ).

- Đối với nhà ở cho người có công cách mạng và thân nhân liệt sỹ: Đã khởi công xây mới và sửa chữa 28 nhà ở (xây mới: 9 nhà, sửa chữa: 19 nhà). Trong đó, đã hoàn thành 20 nhà (xây mới 4 nhà, sửa chữa 16 nhà). Số nhà còn lại 1.351 nhà dự kiến hoàn thành trước 31/12/2025 (xây mới 617 nhà, sửa chữa 734 nhà). Riêng, huyện Ba Tơ dự kiến hoàn thành trước 11/3/2025.

(Chi tiết theo Phụ lục 02, 03, 04, 05 đính kèm)

4. Những khó khăn trong triển khai thực hiện

- Quyết định số 55/QĐ-BXD ngày 20/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn tiêu chí nhà tạm, nhà dột nát đối với các trường hợp đang có nhà ở; tuy nhiên, chưa hướng dẫn trường hợp hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa có nhà ở do vậy địa phương còn lúng túng trong việc xác định đối tượng thực hiện chương trình.

- Đến nay, Trung ương chưa phân bổ: Quỹ cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo cho tỉnh; kinh phí nhà ở cho người

¹ Theo Công văn số 4490/UBND-KTTH ngày 20/8/2024 của UBND tỉnh

có công cách mạng và thân nhân liệt sĩ; kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 nên công tác triển khai thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát còn khó khăn về kinh phí.

- Tại Lễ phát động ủng hộ Quỹ xóa nhà tạm, nhà dột nát do Trung ương tổ chức ngày 05/10/2024, Tỉnh Bình Dương đã trao tặng cho tỉnh Quảng Ngãi số tiền 90 tỷ đồng để thực hiện Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên tại Công văn số 5935/BLĐTBXH-VPQGGN ngày 21/11/2024 và Công văn số 224/BLĐTBXH-VPQGGN ngày 15/01/2025 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội không phân bổ số tiền này cho tỉnh Quảng Ngãi.

5. Kiến nghị, đề xuất

Kính đề nghị Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội:

- Tham mưu cấp thẩm quyền sớm phân bổ nguồn vốn từ Quỹ cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo cho tỉnh; kinh phí nhà ở cho người có công cách mạng và thân nhân liệt sĩ; kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 trong thời gian đến để đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện theo kế hoạch đề ra. Trong đó ưu tiên cấp bù phần kinh phí 90 tỷ đồng của Cán bộ và Nhân nhân tỉnh Bình Dương trao tặng cho nhân dân tỉnh Quảng Ngãi để tỉnh có nguồn kinh phí triển khai thực hiện.

- Hướng dẫn về hộ nghèo, hộ cận nghèo đủ điều kiện hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở”, đặc biệt đối với các trường hợp hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa có nhà ở.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo./.

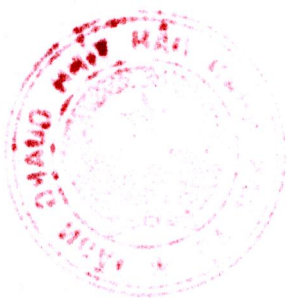
Nơi nhận:

- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (b/c);
- Bộ Xây dựng (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các Phó CT UBND tỉnh;
- Thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh tại Quyết định số 1637-QĐ/TU ngày 18/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Các Sở : Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Ban Dân tộc – Tôn giáo tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, KTN, KTTH;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVXn114

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



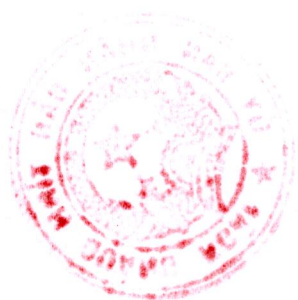
Trần Hoàng Tuấn



Phụ lục 01
Tổng hợp nhu cầu xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh
(Kèm theo Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 17/02/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)



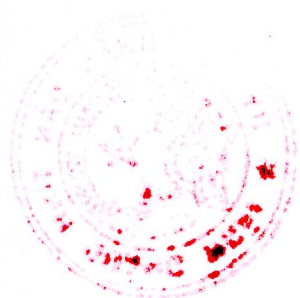
Nội dung	Tổng số hộ	Trong đó		Tổng kinh phí (triệu đồng)	Ngân sách nhà nước	Chia ra		Huy động hợp pháp	
		Trong đó							
		Xây mới nhà ở	Sửa chữa nhà ở						
1 Nhà ở thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững	1,478	1,063	415	76,230	58,443	50,820	7,623	17,787	
2 Nhà ở thuộc Chương trình MTQG PTKTXH vùng EBDTTS và MN	799	799		47,940	36,754	31,960	4,794	11,186	
3 Nhà ở thuộc Chương trình hỗ trợ nhà ở cho người có công cách mạng và thân nhân liệt sĩ	1,379	626	753	60,150	60,150	48,120	12,030		
4 Nhà ở thuộc Chương trình xóa nhà tạm nhà dột nát	2,914	1,809	1,105	141,690	-			141,690	
Tổng cộng		6,570	4,297	2,273	326,010	155,347	130,900	24,447	170,663



ՀԱՅԱՍՏԱՆԻ ՀԱՆՐԱՊԵՏՈՒԹՅԱՆ
ԿՐԹՈՒԹՅԱՆ ԻՆՏԵՐՆԱԿԱՆ
ՍԵՐՎԻՍ

Tổng hợp kết quả thực hiện hỗ trợ nhà ở thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 -2025
(Kèm theo Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 17/02/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

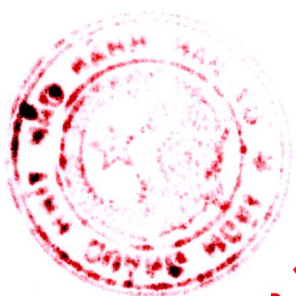
[illegible]



Phụ lục 03
Tổng hợp kết quả thực Chương trình hỗ trợ nhà ở cho người có công cách mạng và thân nhân liệt sĩ năm 2025
(Kèm theo Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 17/02/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)



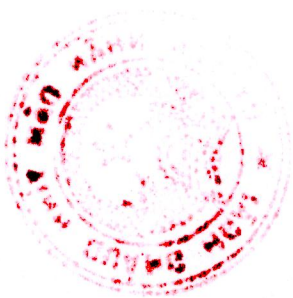
		Kế hoạch xây dựng, sửa chữa nhà ở năm 2025		Tình hình, kết quả xây dựng, sửa chữa nhà ở đến tháng 02/2025													
TT	Xã, phường, thị trấn	Tổng số hộ cần xây mới, sửa chữa nhà ở	Trong đó		Số hộ đã hoàn thành xây mới, sửa chữa nhà ở						Số hộ đang xây dựng mới, sửa chữa nhà ở						
			Số hộ xây mới nhà ở	Số hộ sửa chữa nhà ở	Tổng số hộ xây mới nhà ở	Số hộ sửa chữa nhà ở	Tổng kinh phí đã giải ngân	Trong đó		Tổng số hộ đang xây mới nhà ở	Trong đó		Tổng kinh phí đã giải ngân	Trong đó			
								Số hộ xây mới nhà ở	Số hộ sửa chữa nhà ở		Kinh phí đã giải ngân xây mới nhà ở	Kinh phí đã giải ngân sửa chữa nhà ở		Số hộ đang xây mới nhà ở	Số hộ đang sửa chữa nhà ở	Kinh phí đã giải ngân xây mới nhà ở	Kinh phí đã giải ngân sửa chữa nhà ở
1	Huyện Bình Sơn	378	156	222	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
2	TX.Đức Phổ	80	21	59	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
3	Huyện Ba Tơ	38	19	19	11	1	10	-	-	7	4	3	-	-	-	-	
4	Huyện Sơn Tịnh	150	54	96	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
5	Huyện Tư Nghĩa	87	28	59	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
6	Huyện Lý Sơn	2	0	2	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
7	Huyện Trà Bồng	123	89	34	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
8	Huyện Mộ Đức	151	63	88	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
9	Huyện Sơn Tây	75	70	5	3	3	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
10	Huyện Sơn Hà	87	46	41	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
11	Huyện Minh Long	49	27	22	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
12	TP.Quảng Ngãi	66	19	47	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
13	Huyện Nghĩa Hành	93	34	59	6	6	-	-	-	1	1	-	-	-	-	-	
Tổng cộng		1,379	626	753	20	4	16	0	0	0	8	5	3	0	0	0	



(Kèm theo Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 17/02/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Tổng hợp kết quả thực hiện hỗ trợ nhà ở thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bằng sông Cửu Long và miền núi giai đoạn 2021-2025
T. Nguyễn Quý
(Kèm theo Báo cáo số 3/BC-LUBND ngày 17/02/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

[illegible]



Phụ lục 05
Tổng hợp kết quả thực hiện hỗ trợ nhà ở hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 thuộc Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát
(Kèm theo Báo cáo số 37/BC-UBND ngày 17/02/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT Xã, phường, thị trấn		Kế hoạch xây dựng, sửa chữa nhà ở năm 2025				Tỉnh hình thức kết quả xây dựng, sửa chữa nhà ở đến tháng 02/2025												Hộ có đối tượng đang hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng được hỗ trợ thêm kinh phí (ngoài định mức quy định)		
		Tổng kinh phí		Số hộ đã hoàn thành xây mới, sửa chữa nhà ở				Số hộ đang xây dựng mới, sửa chữa nhà ở												
				Trong đó		Trong đó		Trong đó		Trong đó										
		Xây mới nhà ở		Sửa chữa nhà ở		Tổng số hộ	Số hộ xây mới nhà ở	Số hộ sửa chữa nhà ở	Tổng kinh phí đã giải ngân	Kinh phí đã giải ngân xây mới nhà ở	Kinh phí đã giải ngân sửa chữa nhà ở	Tổng số hộ đang xây mới nhà ở	Số hộ đang sửa chữa nhà ở	Tổng kinh phí đã giải ngân	Kinh phí đã giải ngân xây mới nhà ở	Kinh phí đã giải ngân sửa chữa nhà ở	Số hộ được hỗ trợ	Kinh phí đã giải ngân		
Số hộ	Kinh phí	Số hộ	Kinh phí	Số hộ	Số hộ														Số hộ	Số hộ
*	Hộ nghèo	102,270	1,377	82,620	655	19,650	178	86	92	4,420	3,320	1,100	127	108	19	4,580	4,200	380	13	10
1	Huyện Bình Sơn	5,190	62	3,720	49	1,470	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2	TX.Đức Phổ	630	4	240	13	390	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
3	Huyện Ba Tơ	22,320	321	19,260	102	3,060	138	83	55	4,420	3,320	1,100	124	105	19	4,580	4,200	380	13	10
4	Huyện Sơn Tịnh	1,500	9	540	32	960	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
5	Huyện Tư Nghĩa	1,260	13	780	16	480	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
6	Huyện Lý Sơn	360	4	240	4	120	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
7	Huyện Trà Bồng	8,310	136	8,160	5	130	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
8	Huyện Mộ Đức	3,510	26	1,560	65	1,950	18	-	18	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
9	Huyện Sơn Tây	11,220	177	10,620	20	600	3	3	-	-	-	-	3	3	-	-	-	-	-	-
10	Huyện Sơn Hà	37,290	495	29,700	253	7,590	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
11	Huyện Minh Long	6,300	94	5,640	22	660	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
12	TP. Quảng Ngãi	1,140	7	420	24	720	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
13	Huyện Nghĩa Hành	3,240	29	1,740	50	1,500	19	-	19	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
*	Hộ cận nghèo	39,420	432	25,920	450	13,500	55	14	41	-	-	-	40	36	4	-	-	-	2	-
1	Huyện Bình Sơn	5,100	59	3,540	52	1,560	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
2	TX.Đức Phổ	1,050	10	600	15	450	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
3	Huyện Ba Tơ	5,610	80	4,800	27	810	30	12	18	-	-	-	40	36	4	-	-	-	2	-
4	Huyện Sơn Tịnh	3,150	25	1,500	55	1,650	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
5	Huyện Tư Nghĩa	1,350	14	840	17	510	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
6	Huyện Lý Sơn	240	3	180	2	60	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
7	Huyện Trà Bồng	1,740	28	1,680	2	60	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
8	Huyện Mộ Đức	1,710	16	960	25	750	5	-	5	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
9	Huyện Sơn Tây	2,280	35	2,100	6	180	2	2	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
10	Huyện Sơn Hà	9,780	100	6,000	126	3,780	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
11	Huyện Minh Long	1,410	16	960	15	450	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
12	TP. Quảng Ngãi	2,730	20	1,200	51	1,530	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
13	Huyện Nghĩa Hành	3,270	26	1,560	57	1,710	18	-	18	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
Tổng cộng		141,690	1,809	108,540	1,105	33,150	233	100	133	4,420	3,320	1,100	167	144	23	4,580	4,200	380	15	10

